

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

PHẠM THU HƯƠNG

CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG
LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

Công trình này được hoàn thành tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS, TS Trần Thanh Giang

2. PGS. TS Ngô Huy Tiếp

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp

Học viện họp tại Học viện Báo chí và Tuyên Truyền

vào hồi giờ ngày tháng năm 2026

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài luận án

Đào tạo lý luận chính trị (LLCT) cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương là một trong những khâu công tác cán bộ rất quan trọng của Đảng ta, đồng thời là một nội dung công tác tư tưởng, lý luận trọng yếu của Đảng. Sinh thời, Hồ Chủ tịch từng khẳng định: “... *cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng*”. Theo Quy định số 350 – QĐ/TW của Ban Bí thư ngày 29/8/2025 quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo LLCT, trung cấp lý luận chính trị (TCLLCT) là cấp đào tạo LLCT cho đảng viên là cán bộ đương chức hoặc quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương. Làm tốt công tác đào tạo TCLLCT giúp lực lượng cán bộ quan trọng này hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học; cũng chính là góp phần hiệu quả vào ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị trong đội ngũ đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương hiện nay, góp phần đáng kể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Vì lẽ đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT nói chung, đào tạo TCLLCT nói riêng luôn được Đảng ta quan tâm.

Nghị quyết số 32- NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ lãnh đạo, quản lý đã xác định: “Đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ lãnh đạo, quản lý là nhiệm vụ quan trọng của Đảng. Mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về học tập suốt đời, ...”. Quan điểm đó được tiếp tục nhấn mạnh tại Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và XIV: “Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục LLCT theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn”. Để tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ trong nhiệm kỳ tới, một trong những nhiệm vụ, giải pháp Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV đề ra là: “Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, thực hiện chặt chẽ công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ...”.

Vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) gồm Hà Nội, Hải Phòng và 9 tỉnh là: Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình và Quảng Ninh. Thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh nhằm mở rộng không gian phát triển cho các địa phương, từ ngày 01/7/2025, các tỉnh ở ĐBSH được nhập và điều chỉnh lại thành 4 tỉnh là Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình với diện tích là 17.383,98 km², chiếm hơn 5,2% diện tích cả nước; dân số 13.002.118 người, chiếm hơn 12,8% dân số cả nước. Trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, đây luôn là vùng đất giàu truyền

thống văn hóa, giàu tiềm năng phát triển, là địa bàn có ý nghĩa chiến lược, quan trọng bậc nhất của cả nước về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh (QP, AN) và đối ngoại. Trong tương lai, vùng ĐBSH tiếp tục được Đảng ta xác định là cần : "...Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế vượt trội để phát triển nhanh, bền vững vùng ĐBSH thực sự là vùng động lực phát triển hàng đầu, có vai trò định hướng, dẫn dắt quá trình cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của đất nước. ". Giai đoạn 2021 – 2030, ĐBSH được định hướng phát triển để trở thành trung tâm dịch vụ hiện đại của khu vực Đông Nam Á. Để cùng với 2 đô thị lớn trong vùng là Hà Nội và Hải Phòng thực hiện được định hướng phát triển đó, tiếp tục khẳng định vị thế là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước, một trong những giải pháp các tỉnh ủy (TU) ở ĐBSH cần thực hiện là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương, trong đó có vấn đề đào tạo TCLLCT của các tỉnh.

Những năm qua, các TU ở ĐBSH ngày càng chú trọng hơn đến công tác đào tạo TCLLCT trên địa bàn. Hàng năm, các trường chính trị (TCT) tỉnh, thành phố của vùng đã mở và duy trì hàng trăm lớp TCLLCT ở cả hệ tập trung và không tập trung. Trong bối cảnh công tác đào tạo TCLLCT gặp nhiều khó khăn do sự bùng phát của dịch bệnh Covid19, sau đó là những thay đổi khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập các đơn vị hành chính trên cả nước, các TCT ở ĐBSH vẫn đảm bảo công tác đào tạo TCLLCT được triển khai ổn định và không bị gián đoạn. Trong năm 2025, các nhà trường đã mở mới và duy trì 87 lớp TCLLCT với 5.080 học viên ở cả hai hệ tập trung và không tập trung. Nhằm tạo bước đột phá trong nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng LLCT nói chung, đào tạo TCLLCT nói riêng, các TU ở ĐBSH đã quan tâm lãnh đạo việc xây dựng TCT chuẩn theo các quy định của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn. Tính đến cuối năm 2025, 5/8 TCT ở ĐBSH (*trước sáp nhập*) đã đạt chuẩn mức 1, một số trường đạt nhiều tiêu chí theo chuẩn mức 2. Đặc biệt, TCT tỉnh Ninh Bình được sáp nhập từ 3 TCT (*TCT tỉnh Ninh Bình, TCT tỉnh Hà Nam, TCT Trường Chinh – Nam Định*) là 1 trong 8 TCT trên cả nước tiếp tục được công nhận đạt chuẩn mức 1, nâng số TCT đạt chuẩn mức 1 ở ĐBSH sau sáp nhập lên 3/4 trường.

Để đạt được những kết quả đó, các TU, ban thường vụ tỉnh ủy (BTVTU) ở ĐBSH đã lãnh đạo, chỉ đạo các TCT tỉnh và các cơ quan hữu quan không ngừng quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên; chất lượng các khóa đào tạo TCLLCT; đổi mới hình thức và phương pháp giảng dạy, tăng cường nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, đầu tư cho cơ sở vật chất phục vụ

giảng dạy, ... Những nỗ lực trong đào tạo TCLLCT của các tỉnh đã góp phần không nhỏ trong khắc phục tình trạng ngại học, lười học LLCT; chuẩn hoá và nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương ở địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển của vùng.

Tuy nhiên, hoạt động đào tạo TCLLCT tại các tỉnh ở ĐBSH vẫn còn những khó khăn, vướng mắc như: nhiều nội dung trong chương trình đào tạo hiện nay mặc dù đã cập nhật những kiến thức mới nhưng còn nặng về lý luận, dung lượng kiến thức lớn, chưa đáp ứng hết nhu cầu của cán bộ, công chức; kiến thức lãnh đạo, quản lý, kiến thức thực tiễn và khả năng ứng dụng công nghệ số của một bộ phận giảng viên còn hạn chế nên chất lượng một số bài giảng chưa cao, chưa đổi mới nhiều trong phương pháp giảng dạy, nhất là trong điều kiện áp dụng mô hình đồng giảng; còn tình trạng học viên có biểu hiện ngại học, lười học LLCT, đi muộn, về sớm, chưa tích cực tham gia vào quá trình học tập; cơ sở vật chất và điều kiện phục vụ đào tạo ở một số trường chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng đào tạo và hiệu quả học tập của học viên. Bên cạnh đó, sự quan tâm chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp giữa các ngành, các cấp tại các tỉnh ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT còn những hạn chế nhất định. Một số TU chưa thực sự chú trọng nghiên cứu, lựa chọn những giải pháp đột phá trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT. Bên cạnh đó, công tác truyền thông, vận động thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác đào tạo TCLLCT chưa thực sự lan tỏa sâu, rộng, chưa được thực hiện nhiều trên các nền tảng số ... Để hiện thực hóa khát vọng vươn lên trở thành nước phát triển vào năm 2045 mà Đảng ta đề ra từ Đại hội XIII, đất nước ta đã và đang triển khai những "quyết sách chiến lược mang tính cách mạng", đòi hỏi phát huy cao độ bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng cống hiến của con người Việt Nam, mà trong đó và trước hết là đội ngũ cán bộ nói chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương nói riêng. Bối cảnh đó tạo ra những thuận lợi to lớn đan xen nhiều khó khăn, thách thức cho sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH với công tác đào tạo TCLLCT.

Để tận dụng những thời cơ, thuận lợi, khắc phục những khó khăn đặt ra trong giai đoạn phát triển mới, từ đó tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong công tác đào tạo TCLLCT, hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương của các tỉnh ĐBSH có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực làm việc ngang tầm nhiệm vụ, rất cần những giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH với công tác đào tạo TCLLCT hiện nay.

Xuất phát từ tình hình trên, nhận thức sâu sắc sự cần thiết, tầm quan trọng

của công tác này trong xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực làm việc, đồng thời nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần yêu nước cho đội ngũ cán bộ đặc biệt quan trọng này, tác giả quyết định chọn đề tài **“Các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị hiện nay”** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở những vấn đề lý luận về TU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT, thực trạng các TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT, đề tài đề xuất một số phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến đề tài luận án, chỉ ra những nội dung đạt được cần kế thừa để thực hiện mục đích, nhiệm vụ của luận án; xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận về TU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác đào tạo TCLLCT ở các tỉnh vùng ĐBSH từ năm 2018 đến nay, từ đó rút ra nguyên nhân và kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng, giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án: Sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án:

Về không gian: đề tài nghiên cứu sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT hiện nay. Các tỉnh ở ĐBSH sau sáp nhập gồm: Hưng Yên, Bắc Ninh, Ninh Bình và Quảng Ninh.

Về thời gian: Đề tài nghiên cứu thực tiễn lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT của TU các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình giai đoạn 2018 – 2025 (trước sáp nhập); thực tiễn lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT của TU các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình (sau sáp nhập) từ tháng 7/2025 đến nay. Phương hướng và giải pháp của đề tài có giá trị đến năm 2040.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận: Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo cán bộ, công tác đào tạo LLCT cho cán bộ, về xây dựng Đảng.

4.2. Cơ sở thực tiễn: Cơ sở thực tiễn của luận án là thực tiễn các TU ở ĐBSH (gồm các tỉnh sau sáp nhập từ tháng 7 năm 2025: Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình) lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT từ 2018 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu của luận án:

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học liên ngành và chuyên ngành trong đó đặc biệt chú trọng kết hợp các phương pháp: phân tích và tổng hợp, lôgic và lịch sử, thống kê, so sánh, đối chiếu, tổng kết thực tiễn, điều tra xã hội học và phương pháp chuyên gia.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- Luận án đã xây dựng khung lý thuyết và làm rõ khái niệm công tác đào tạo TCLLCT của các TCT tỉnh ở ĐBSH và khái niệm TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT. Luận án cũng làm rõ nội dung, phương thức lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT.

- Đánh giá đúng thực trạng các TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT hiện nay.

- Đề xuất một số giải pháp mới, đồng bộ, khả thi nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT thời gian tới. Trong đó, luận án đưa ra ba giải pháp có tính đột phá: *một là* đổi mới một số nội dung lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT; *hai là* xây dựng tổ chức bộ máy TCT và đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo TCLLCT; *ba là* đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong công tác đào tạo TCLLCT, gắn với xây dựng các TCT đạt chuẩn.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận:

Luận án đã phân tích, luận giải những vấn đề lý luận về TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập, mở rộng các đơn vị hành chính. Qua đó, luận án góp phần bổ sung, phát triển lý luận và thực tiễn về các TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể cung cấp thêm những luận cứ khoa học cho các TU; các đảng ủy, ban giám hiệu các TCT tỉnh ở ĐBSH; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan chức năng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác đào tạo TCLLCT ở ĐBSH hiện nay.

Kết quả nghiên cứu của luận án cũng có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học về Xây dựng Đảng ở các TCT cấp tỉnh.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Luận án đã tổng quan các công trình nghiên cứu ở ngoài nước liên quan đến đề tài luận án ở hai nhóm chính là: các công trình nghiên cứu liên quan đến đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ và các công trình nghiên cứu liên quan đến các đảng chính trị với công tác đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ. Các công trình nghiên cứu được tổng quan dưới dạng các sách chuyên khảo, các bài báo khoa học.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Luận án đã tổng kết các công trình nghiên cứu ở trong nước liên quan đến đề tài luận án và nhóm thành các nhóm vấn đề lớn là: các công trình nghiên cứu về công tác đào tạo LLCT cho cán bộ và các công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy địa phương đối với công tác đào tạo LLCT. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN KẾ THỪA VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TIẾP TỤC PHẢI GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đề tài luận án có thể kế thừa

Có thể nói, công tác đào tạo LLCT nói chung và đào tạo TCLLCT nói riêng là vấn đề nhận được sự quan tâm của các nhà khoa học và thực tiễn. Các công trình khoa học nêu trên đã giải quyết nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến công tác tư tưởng, công tác cán bộ, đào tạo LLCT nói chung, sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy đối với công tác đào tạo TCLLCT nói riêng. Cụ thể là:

Thứ nhất, về lý luận, các công trình nghiên cứu đã đề cập đến vị trí vai trò của giáo dục, đào tạo LLCT cho đội ngũ cán bộ và sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy đảng đối với công tác giáo dục, đào tạo LLCT. Một số công trình bước đầu trình bày khái lược về nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo LLCT. Các công trình nghiên cứu đã có những đánh giá tốt về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và một số cấp ủy cấp tỉnh đối với công tác tư tưởng nói chung, công tác đào tạo LLCT và đào tạo TCLLCT nói riêng, với những số liệu, dẫn chứng cụ thể, chính xác.

Thứ hai, về thực tiễn, một số công trình nghiên cứu ở trong nước đã đánh giá những thành tựu rất quan trọng trong công tác giáo dục lý luận nói chung, đào tạo lý luận chính trị ở các tỉnh thành phố trong cả nước nói riêng thời kỳ đổi mới. Kết quả đào tạo lý luận chính trị đã góp phần to lớn trong đào tạo đội ngũ cán bộ cấp cơ sở cho hệ thống chính trị (HTCT) các địa phương. Các công trình nghiên cứu cũng chỉ ra được những kinh nghiệm có giá trị trong lãnh đạo công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở nước ta, gợi ý cho NCS tham khảo, vận dụng nghiên cứu trong luận án.

Thứ ba, về hướng nghiên cứu và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy địa phương đối với công tác đào tạo TCLLCT, các công trình nghiên cứu đều đưa ra các giải pháp, theo mục đích nghiên cứu, nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo LLCT và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và các cấp ủy đảng đối với công tác đào tạo LLCT ở địa phương.

Thứ tư, các công trình nghiên cứu ở ngoài nước tuy không đề cập trực tiếp công tác đào tạo LLCT ở các địa phương cấp tỉnh và sự lãnh đạo của đảng chính trị cầm quyền đối với công tác đào tạo LLCT, nhưng đều nhấn mạnh vai trò quan trọng của đảng chính trị đối với giáo dục LLCT. Những kết quả nghiên cứu ở nước ngoài liên quan đề tài luận án có những gợi ý rất tốt cho NCS tiếp cận vấn đề nghiên cứu, học tập và kế thừa.

Như vậy, những công trình khoa học và kinh nghiệm nêu trên đã có những đóng góp lớn về cả phương diện lý luận và tổng kết thực tiễn, là nguồn tư liệu

quan trọng, bổ ích có giá trị tham khảo tốt để tác giả đi sâu nghiên cứu, thực hiện đề tài luận án, nhất là cung cấp một số tư liệu và hướng tiếp cận đối tượng nghiên cứu. Tác giả kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học nêu trên trong quá trình nghiên cứu, triển khai đề tài.

1.3.2. Những vấn đề luận án tiếp tục phải giải quyết

Trên cơ sở kế thừa và chọn lọc những kết quả nghiên cứu đã công bố, luận án tiếp tục giải quyết những nội dung cụ thể sau:

Một là, trình bày khái quát về các tỉnh ở ĐBSH, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của TU, BTVTU ở ĐBSH đối với sự phát triển mọi mặt ở địa phương, trong đó có công tác đào tạo TCLLCT cho đội ngũ cán bộ đương chức và quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương.

Hai là, làm rõ khái niệm, xác định nội dung, phương thức và vai trò lãnh đạo của TU đối với công tác đào tạo TCLLCT ở ĐBSH.

Ba là, phân tích, đánh giá đúng thực trạng các TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT, chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và một số kinh nghiệm.

Bốn là, dự báo những yếu tố tác động, xác định phương hướng và đề xuất các giải pháp khả thi nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCLLCT cho đội ngũ cán bộ ở địa phương trong những năm sắp tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ TỈNH ỦY LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

2.1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC TỈNH, TỈNH ỦY VÀ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát về các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng

Thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh nhằm mở rộng không gian phát triển cho các địa phương, Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, từ ngày 01/7/2025, các tỉnh vùng ĐBSH được điều chỉnh thành bốn tỉnh, gồm: tỉnh Ninh Bình, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Quảng Ninh. Diện tích 4 tỉnh vùng ĐBSH là 17.383,98 km², chiếm hơn 5,2% diện tích cả nước; dân số 13.002.118 người, chiếm hơn 12,8% dân số cả nước. Sự điều chỉnh về đơn vị hành chính cấp tỉnh ở ĐBSH không làm thay đổi những đặc điểm chủ yếu về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hoá – xã hội, quốc phòng an ninh ở vùng đất văn vật này.

Luận án đã sử dụng các số liệu đến năm 2025 để khái quát đặc điểm về tự

nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng ĐBSH.

2.1.2. Tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng – Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

2.1.2.1. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy

****Khái niệm tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng***

Từ các quy định trong Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (19/11/2011); Quy định số 10-QĐ/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị khoá XII và Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị khoá XIII về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của TU, thành ủy trực thuộc Trung ương, ta có thể khái niệm: *Tỉnh ủy ở ĐBSH là tên gọi tắt của ban chấp hành đảng bộ tỉnh - cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, do đại hội bầu ra hoặc do Trung ương chỉ định; thực hiện tập thể lãnh đạo phân công cá nhân phụ trách, chịu sự lãnh đạo trực tiếp, mọi mặt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Cơ cấu tổ chức bộ máy của TU gồm: TU; BTVTU; thường trực TU; các cơ quan tham mưu, giúp việc TU; uỷ ban kiểm tra TU. Hội nghị TU bầu BTVTU, bầu bí thư, phó bí thư TU trong số uỷ viên thường vụ; bầu uỷ ban kiểm tra; bầu chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra trong số uỷ viên uỷ ban kiểm tra. Thường trực TU gồm bí thư và các phó bí thư TU, có nhiệm vụ chỉ đạo kiểm tra thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ, của ban thường vụ cấp uỷ và cấp uỷ cấp trên; giải quyết công việc hàng ngày của đảng bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của BTVTU.*

****Chức năng của tỉnh uỷ***

Tỉnh ủy là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh giữa hai kỳ đại hội đại biểu đảng bộ, có chức năng:

Một là, lãnh đạo đảng bộ tỉnh thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương.

**** Nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh uỷ***

Căn cứ vào những quy định của Điều lệ Đảng, vào Điều 2, Quy định số 305-QĐ/ TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, luận án khái quát thành 5 nhóm nhiệm vụ chính là: (1) Lãnh đạo; (2).

Lãnh đạo xây dựng HTCT vững mạnh; (3). Lãnh đạo xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; (4) Lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng yếu ở địa phương; (5) Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh ủy... Lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao.

2.1.2.2. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh uỷ ở đồng bằng sông Hồng

****Ban thường vụ tỉnh uỷ***

Từ những chỉ dẫn tại Điều lệ ĐCSVN, Quy định số 10- QĐ/TW của BCT, Ban Chấp hành Trung ương khoá XII và Quy định số 305-QĐ/ TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII, có thể khái niệm: *Ban thường vụ tỉnh uỷ ở ĐBSH là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của TU, được hội nghị đầu tiên của TU , sau đại hội bầu ra, gồm những đảng viên tiêu biểu của đảng bộ tỉnh, trong số những tỉnh uỷ viên, thực hiện lãnh đạo tập thể, phân công cá nhân phụ trách.* BTVTU là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trực tiếp và thường xuyên là TU. Số lượng uỷ viên BTVTU được thực hiện theo quy định của Trung ương, không vượt quá 1/3 số lượng uỷ viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh.

****Chức năng của ban thường vụ tỉnh uỷ***

Căn cứ theo quy định của Điều lệ Đảng và các Quy định số 10-QĐ/TW của Bộ Chính trị khoá XII, Quy định số 305 của Bộ Chính trị khoá XIII, BTVTU ở ĐBSH có những chức năng sau:

Một là, BTVTU lãnh đạo đảng bộ thực hiện nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, chỉ thị, nghị quyết của tỉnh uỷ và của Trung ương.

Hai là, BTVTU kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ chấp hành nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, chỉ thị, nghị quyết của tỉnh uỷ và của Trung ương.

Ba là, BTVTU đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương; đề xuất, kiến nghị với TU những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của TU đối với địa phương.

****Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ tỉnh uỷ***

Luận án khái quát những nhiệm vụ, quyền hạn của BTVTU ở ĐBSH theo năm nhóm nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu dưới đây:

Một là, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, nghị quyết của TU và chủ trương, nghị quyết của Trung

ương về các lĩnh vực đời sống xã hội. Thực hiện thí điểm những mô hình mới theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của TU và sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

Hai là, lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác tổ chức và cán bộ. Quyết định triệu tập hội nghị TU, chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị tỉnh ủy thảo luận, xem xét, quyết định

Ba là, ban hành chủ trương, nghị quyết, kết luận của BTVTU về những vấn đề quan trọng thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội ở địa phương. Quyết định hoặc cho chủ trương định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; phòng, chống tội phạm.

Bốn là, lãnh đạo định hướng các hoạt động công tác nội chính, công tác tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lãnh đạo, chỉ đạo công tác tài chính và quản lý tài sản của đảng bộ.

Năm là, quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện những nhiệm vụ do Trung ương và tỉnh ủy giao cho BTVTU; ủy quyền cho thường trực tỉnh ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của BTVTU và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2.1.3. Trường chính trị tỉnh ở đồng bằng sông Hồng – khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, vai trò

2.1.3.1. Khái niệm trường chính trị tỉnh ở đồng bằng sông Hồng

** Khái niệm trường chính trị tỉnh, thành phố*

Căn cứ theo những quy định về trường chính trị cấp tỉnh được ban hành và ngày càng hoàn thiện, có thể khái niệm: *Trường chính trị tỉnh, thành phố là đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh, thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cấp xã và tương đương; nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; tham mưu, tư vấn chính sách cho cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh ở các địa phương, do cấp ủy cấp tỉnh lãnh đạo và quản lý.* Khái niệm trên chỉ rõ các nội hàm sau: i) TCT cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh; ii) TCT cấp tỉnh có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; iii) Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về công tác xây dựng Đảng, xây dựng HTCT địa phương; iv) Tham mưu, tư vấn chính sách cho cấp ủy, chính quyền địa phương.

** Khái niệm trường chính trị tỉnh ở đồng bằng sông Hồng*

Trường chính trị tỉnh ở ĐBSH thuộc hệ thống các TCT tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước, được khái niệm: *Trường chính trị tỉnh ở đồng bằng sông Hồng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh ủy, thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng*

cán bộ cấp cơ sở; nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; tham mưu, tư vấn chính sách cho tỉnh uỷ, chính quyền tỉnh ở các địa phương, do tỉnh uỷ lãnh đạo, quản lý.

2.1.3.2. Chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị tỉnh

**Về chức năng*, TCT tỉnh là đơn vị sự nghiệp của tỉnh uỷ, có chức năng: (1) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của HTCT xã, phường, đặc khu; cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc ở các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương và theo phân cấp nhiệm vụ đào tạo về LLCT; chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; quản lý nhà nước; kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng, chính quyền, MTTQVN và các TCCT-XH; kiến thức về một số lĩnh vực khác. (2) Tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng HTCT ở địa phương; tham gia tư vấn chính sách cho lãnh đạo địa phương.

**Về nhiệm vụ*, TCT tỉnh thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và quản lý hệ thống văn bản, chứng chỉ theo quy định.

2.1.3.3. Vai trò trường chính trị tỉnh ở đồng bằng sông Hồng

Một là, TCT tỉnh là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức cấp cơ sở của HTCT địa phương.

Hai là, TCT là cơ sở nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của tỉnh uỷ về công tác xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng MTTQVN và các TCCT-XH ở địa phương.

Ba là, TCT là công cụ, là phương tiện sắc bén để tỉnh uỷ tiến hành công tác tư tưởng, lý luận ở địa phương.

2.2. ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY

2.2.1. Đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các tỉnh

2.2.1.1. Khái niệm đào tạo trung cấp lý luận chính trị

***Khái niệm lý luận**

Từ một số giải nghĩa có tính gợi ý, căn cứ vào bản chất của hoạt động lý luận, luận án khái quát: *Lý luận là hệ thống tri thức tương đối hoàn chỉnh của con người về một lĩnh vực nào đó, phản ánh quan hệ của con người với thế giới khách quan, được tổng kết từ thực tiễn, khái quát thành những khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật,... có tác dụng chỉ đạo hoạt động của con người trên lĩnh vực đó.*

****Lý luận chính trị***

Có thể hiểu lý luận trong công tác lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam là LLCT, dựa trên nền tảng lý luận của Chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Lý luận chính trị của Đảng là *lý luận về cuộc đấu tranh giải phóng nhân dân lao động Việt Nam khỏi áp bức, bất công, nghèo nàn và lạc hậu, dẫn dắt giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam tiến tới: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.*

Mục tiêu đó sẽ được thực hiện trọn vẹn ở chế độ xã hội tương lai, xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

****Khái niệm đào tạo lý luận chính trị ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng***

Căn cứ theo Quy định số 350 – QĐ/TW nói trên, khái niệm đào tạo TCLLCT cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương ở các tỉnh ĐBSH có thể được hiểu: là *hoạt động của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh và các cơ quan hữu quan trong việc tổ chức truyền thụ, tiếp thu tri thức lý luận chính trị cơ bản, hệ thống, cập nhật về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đối tượng cán bộ đương chức hoặc quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp xã và tương đương nhằm nâng cao nhận thức và hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý và vận dụng lý luận vào thực tiễn.*

2.2.1.2. Đối tượng, mục tiêu đào tạo

****Đối tượng đào tạo***

Đối tượng đào tạo TCLLCT có thể phân làm bốn nhóm như sau:

Nhóm thứ nhất, cán bộ đương chức hoặc quy hoạch cấp uỷ viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trở lên (trừ chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở trong cơ quan thuộc quân đội nhân dân, công an nhân dân).

Nhóm thứ hai, cán bộ, công chức, viên chức đương chức hoặc quy hoạch phó trưởng phòng và tương đương trở lên của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cấp xã, cấp tỉnh và thuộc ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương được giao nhiệm vụ ở địa phương theo phân cấp quản lý.

Nhóm thứ ba, Cán bộ doanh nghiệp đương chức hoặc quy hoạch chức vụ trưởng ban, trưởng phòng và tương đương trở lên của công ty (tổng công ty) nhà nước trực thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh; trưởng ban, trưởng phòng và tương đương trở lên trực thuộc các tập đoàn, công ty (tổng công ty), ngân hàng thương mại nhà nước.

Nhóm thứ tư, giảng viên làm nhiệm vụ giảng dạy chương trình đào tạo TCLLCT ở các học viện, nhà trường (có nhiệm vụ đào tạo TCLLCT), phải được được đào tạo TCLLCT

****Mục tiêu đào tạo***

Một là, trang bị cho đối tượng đào tạo: những tri thức cơ bản, hệ thống, cập nhật về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, trên cơ sở những tri thức LLCT được trang bị, đối tượng đào tạo phải nâng cao trình độ nhận thức LLCT; hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý của người cán bộ cấp cơ sở; biết vận dụng tri thức LLCT vào giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn theo chức trách nhiệm vụ được giao.

2.2.1.3. Nội dung, chương trình đào tạo

****Nội dung đào tạo***

Đào tạo TCLLCT cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở gồm 5 khối kiến thức với những nội dung tương ứng sau:

Một là, trang bị cho đối tượng đào tạo những tri thức lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; *Hai là*, trang bị những tri thức cơ bản về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam; *Ba là*, trang bị những tri thức về xây dựng Đảng và HTCT Việt Nam. *Bốn là*, trang bị những tri thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo, quản lý. *Năm là*, trang bị những tri thức thực tiễn; kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương, bộ ngành và kiến thức bổ trợ cho phù hợp với đối tượng đào tạo cụ thể.

****Chương trình đào tạo***

Về chương trình đào tạo, căn cứ vào Quy định số 350 – QĐ/TW ngày 29/8/2025 của Ban Bí thư và Quyết định số 3305 – HD/HVCTQG, Quy chế Đào tạo TCLLCT ban hành kèm theo Quyết định số 988 -QĐ/HVCTQG ngày 20/3/2026 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, chương trình đào tạo TCLLCT được thực hiện với những nội dung chính như sau:

Thứ nhất, kế hoạch thời gian thực hiện các khối kiến thức trong chương trình đào tạo

Thứ hai, phân công các đơn vị thực hiện nội dung đào tạo (thực hiện các khối kiến thức)

2.2.1.4. Hình thức đào tạo

Trong điều kiện hiện nay, để tạo thuận lợi cho các địa phương đào tạo TCLLCT, bộ quy chế về công tác TCT ban hành kèm theo Quyết định số 988-

QĐ/HVCTQGHCN ngày 20/3/2026 cho phép các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các hình thức đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến. Việc thực hiện nội dung, chương trình đào tạo và sử dụng kết quả đào tạo không có sự phân biệt giữa các hình thức đào tạo.

****Đào tạo trực tiếp***

Đào tạo trực tiếp là hình thức đào tạo truyền thống, phổ biến, được thực hiện ở tất cả các loại hình giáo dục, đào tạo nói chung, đào tạo TCTLCT nói riêng. Đào tạo TCTLCT bằng hình thức trực tiếp là hình thức đào tạo, ở đó diễn ra quá trình truyền đạt tri thức của giảng viên (người dạy) và tiếp thu tri thức của học viên (người học) có sự tương tác trực tiếp giữa giảng viên và học viên trên lớp (giảng đường). Sự tương tác trực tiếp giữa người dạy và người học trên lớp là đặc trưng chủ yếu để phân biệt giữa đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến, từ đó kéo theo một số điểm khác biệt trong tổ chức thực hiện một số nội dung liên quan đến đào tạo TCTLCT. Hình thức đào tạo trực tiếp được dùng cho hai hệ đào tạo: đào tạo tập trung và đào tạo không tập trung.

****Đào tạo trực tuyến***

Đào tạo TCTLCT bằng hình thức trực tuyến là hình thức đào tạo, ở đó diễn ra quá trình truyền đạt tri thức của giảng viên (người dạy) và tiếp thu tri thức của học viên (người học) thông qua sóng điện từ và màn hình hiển thị. Sự tương tác giữa giảng viên và học viên trên lớp là tương tác gián tiếp, theo thời gian thực, thông qua mạng truyền thông, hoặc mạng nội bộ. Hình thức đào tạo TCTLCT trực tuyến được Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đồng loạt triển khai đến các TCT tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thích ứng với điều kiện phòng chống đại dịch COVID 19 từ năm 2021. Quy định về đào tạo TCTLCT theo hình thức trực tuyến được quy định tại Quy chế Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến của trường chính trị, ban hành kèm theo Quyết định 988-QĐ/HVCTQG. Theo đó, đào tạo trực tuyến được hiểu là: *"hoạt động dạy, hướng dẫn, học tập, đánh giá được tổ chức trên môi trường số thông qua hệ thống đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến."*

2.2.1.4. Phương pháp đào tạo

Quá trình đào tạo TCTLCT cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở, trên phạm vi cả nước cũng như ở các tỉnh ĐBSH hiện nay đang được đổi mới mạnh mẽ về nội dung, hình thức, phương pháp đào tạo. Về phương pháp đào tạo, nhiều TCT tỉnh ở ĐBSH trên con đường xây dựng TCT chuẩn theo các Quy định của Ban Bí

thư, đang nỗ lực đổi mới phương pháp dạy và học; phương pháp đánh giá; phương pháp quản lý đào tạo nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ đương chức hoặc quy hoạch cấp xã và tương đương cho HTCT địa phương. Đặc biệt, phương pháp giảng dạy theo tình huống đang trở thành xu hướng trong đổi mới đào tạo TCLLCT hiện nay. Cùng với đó, việc thống nhất áp dụng mô hình đồng giảng theo Quyết định 988-QĐ/HVCTQG HCM ngày 20/3/2026 và Quyết định 3305 -QĐ/HVCTQG ngày 17/6/2026 giúp gắn lý luận với thực tiễn, đáp ứng chuẩn đầu ra.

2.2.2. Công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng – Khái niệm, nội dung, vai trò, đặc điểm

2.2.2.1. Khái niệm công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Công tác đào tạo TCLLCT ở các tỉnh ĐBSH được hiểu là hoạt động của tỉnh uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, với sự tham gia, phối hợp của các cơ quan hữu quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động đào tạo trung cấp lý luận chính trị nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở những tri thức lý luận chính trị cơ bản, hệ thống, cập nhật về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở đó nâng cao nhận thức, hoàn thiện kỹ năng lãnh đạo, quản lý và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn.

2.2.2.2. Nội dung công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Một là, chỉ đạo xây dựng và thực hiện mục tiêu, nội dung, chương trình, kế hoạch đào tạo trung cấp lý luận chính trị .

Hai là, xây dựng tổ chức, bộ máy, cán bộ chuyên trách làm công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị

Ba là, chỉ đạo trường chính trị tỉnh tổ chức thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ

Bốn là, chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị tham gia đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở tỉnh.

Năm là, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác đào tạo

2.2.2.3. Đặc điểm công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng

Một là, các TU, BTVTU và chính quyền tỉnh rất chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo TCLLCT phát triển.

Hai là, đối tượng đào tạo TCLLCT ở các tỉnh ĐBSH có trình độ văn hoá cao, hầu hết đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, được tuyển dụng làm việc trong HTCT và các đơn vị sự nghiệp, LLVTND, đơn vị kinh tế nhà nước.

Ba là, các trường chính trị tỉnh ở ĐBSH rất chú trọng đổi mới công tác quản lý đào tạo TCLLCT

Bốn là, các tỉnh ở ĐBSH giành nhiều nguồn lực về vật chất, kỹ thuật, tài chính đáp ứng yêu cầu đào tạo TCLLCT.

2.3. CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ – KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ

2.3.1. Khái niệm lãnh đạo và tỉnh uỷ ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị

2.3.1.1. Khái niệm lãnh đạo

Sự lãnh đạo của Đảng đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội là: Quá trình Đảng đề ra các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách, đối với các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội; tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các tổ chức, các cơ quan và cán bộ, đảng viên có liên quan nhằm thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, bảo đảm cho quan điểm đường lối chính sách đó được thực thi trong thực tiễn.

2.3.1.2. Khái niệm các tỉnh uỷ ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị

Các tỉnh uỷ ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT là tổng thể các hoạt động của TU, BTVTU trong việc đề ra nghị quyết, chủ trương về công tác đào tạo TCLLCT; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức của hệ thống chính trị và cán bộ, đảng viên thực hiện nghị quyết, đồng thời kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo TCLLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của HTCT địa phương.

2.3.2. Nội dung tỉnh uỷ ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT

Một là, Tỉnh uỷ lãnh đạo xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương

Hai là, TU, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc quyền tổ chức thực hiện nghị quyết của TU, BTVTU về công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương

Ba là, tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo trường chính trị tỉnh và các cơ quan hữu quan thực hiện các nội dung công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở địa phương

Bốn là, tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức, bộ máy, cán bộ chuyên trách làm công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Năm là, tỉnh ủy lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các TCCT-XH, các tổ chức và lực lượng có liên quan tham gia công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương

2.3.3. Phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác đào tạo TCLLCT

Một là, Tỉnh ủy lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT bằng chủ trương, nghị quyết, và những định hướng lớn về công tác đào tạo TCLLCT

Hai là, TU, BTVTU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT bằng tuyên truyền, vận động, thuyết phục các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên thực hiện chủ trương, nghị quyết của TU, BTVTU

Ba là, TU, BTVTU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT bằng công tác tổ chức, cán bộ

Bốn là, TU, BTVTU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT thông qua các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên của Đảng hoạt động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Năm là, TU, BTVTU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT bằng kiểm tra, giám sát thực hiện

2.3.4. Vai trò lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác đào tạo TCLLCT hiện nay

Một là, tỉnh ủy quyết định mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Hai là, sự lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCLLCT là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi các nội dung công tác đào tạo TCLLCT.

Ba là, sự lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCLLCT là trực tiếp tăng cường công tác tư tưởng, lý luận của đảng bộ tỉnh.

Bốn là, sự lãnh đạo, chỉ đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết của HTCT và các tổ chức, lực lượng tham gia công tác cán bộ và công tác tư tưởng của đảng bộ.

Chương 3

CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ HIỆN NAY

3.1.1. Những ưu điểm

3.1.1.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là: Các tỉnh ủy ở ĐBSH luôn chú trọng lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp làm tốt công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở địa phương.

Hai là, các TU, BTVTU rất chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức thực hiện nghị quyết của TU, BTVTU về công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Ba là, các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trường chính trị và các cơ quan hữu quan thực hiện các nội dung công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở địa phương ngày càng có chất lượng tốt, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo cán bộ ở địa phương.

Bốn là, các tỉnh ủy ở ĐBSH chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Năm là, tỉnh ủy ở ĐBSH quan tâm lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa chính quyền, MTTQ Việt Nam và các TCCT-XH, các tổ chức và lực lượng có liên quan tham gia công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương

3.1.1.2. Về phương thức lãnh đạo

Một là, các TU ở ĐBSH luôn chú trọng đổi mới việc ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương và những định hướng lớn trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương

Hai là, các TU ở ĐBSH chú trọng đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên thực hiện nghị quyết, chủ trương lãnh đạo của TU đối với công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Ba là, các TU luôn chú trọng hoàn thiện, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy và bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ, nhất là những cán bộ, công chức hoạt động chuyên trách trên lĩnh vực công tác đào tạo, bồi dưỡng TCLLCT ở các tỉnh ĐBSH hiện nay

Bốn là, các TU ở ĐBSH chú trọng lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT thông qua phát huy vai trò các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trên lĩnh vực công tác đào tạo TCLLCT

Năm là, các TU ở ĐBSH thường xuyên chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát các tổ chức của HTCT, các tổ chức và lực lượng xã hội chấp hành sự lãnh đạo của TU đối với công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị

3.1.2. Những hạn chế

3.2.2.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là, một số TU ở ĐBSH chưa có được những giải pháp mang tính đột

phá trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Hai là, trong lãnh đạo, chỉ đạo của TU đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghị quyết của TU về công tác đào tạo TCLLCT, vẫn còn có những tổ chức đảng thực hiện chưa tốt một số nội dung lãnh đạo làm suy giảm hiệu lực lãnh đạo của TU trong đào tạo TCLLCT

Ba là, một số TCT tổ chức thực hiện sự lãnh đạo của TU trong công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương vẫn còn những hạn chế, vướng mắc chưa khắc phục tốt, làm hạn chế chất lượng đào tạo cán bộ

Bốn là, trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tổ chức, bộ máy, đội ngũ giảng viên ở các TCT còn một số điểm bất cập, hạn chế.

3.2.2.2. Về phương thức lãnh đạo

Một là, một số TU chậm ban hành nghị quyết, chủ trương định hướng nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn trong công tác đào tạo TCLLCT ở các tỉnh.

Hai là, các hoạt động tuyên truyền, vận động, thuyết phục các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên thực hiện chủ trương, nghị quyết về công tác đào tạo TCLLCT của TU, BTVTU mới chỉ dừng lại ở một số hình thức tổ chức truyền thống, chưa thực sự tạo sức lan tỏa trong toàn HTCT, chưa được thực hiện nhiều và hiệu quả trên các nền tảng số.

Ba là, một số TU phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đặt ra

Bốn là, mặc dù kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo của TU trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT, nhưng một số TU chưa tổ chức tốt các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác đào tạo TCLLCT.

3.2. NGUYÊN NHÂN CỦA THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân của thực trạng

3.2.1.1. Nguyên nhân của những ưu điểm

Một là, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự hướng dẫn kịp thời, sâu sát của Ban Tổ chức và Ban Tuyên giáo Trung ương, của Học

viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh là nhân tố quyết định thắng lợi trong lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT của các TU ở các tỉnh ĐBSH.

Hai là, TU và các cấp uỷ địa phương có quyết tâm cao trong đổi mới công tác đào tạo TCLLCT kết hợp với khát vọng nâng tầm tư duy lý luận của đội ngũ cán bộ cấp xã và tương đương đã thúc đẩy cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của TU, BTVTU về công tác đào tạo TCLLCT.

Ba là, trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ cấp xã khá cao và đồng đều là nhân tố quan trọng để nâng cao chất lượng công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

Bốn là, các tỉnh ở ĐBSH bao quanh Thủ đô Hà Nội, có điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội hết sức thuận lợi để nâng cao trình độ giảng viên và xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo TCLLCT.

3.2.1.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Một là, nhận thức của một số cấp uỷ và cấp uỷ viên về công tác đào tạo TCLLCT trong giai đoạn hiện nay chưa đầy đủ, thậm chí xem nhẹ; năng lực lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo TCLLCT của không ít tỉnh uỷ viên và uỷ viên BTVTU còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu.

Hai là, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan tham mưu của TU và TCT tỉnh còn hạn chế về tri thức LLCT và kỹ năng, nghiệp vụ công tác, chưa đáp ứng tốt yêu cầu tham mưu cho TU, BTVTU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT.

Ba là, tổ chức, bộ máy và hoạt động của một số các cơ quan tham mưu TU; các sở, ngành chuyên môn của UBND tỉnh và các TCT tỉnh chưa đáp ứng tốt yêu cầu lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCLLCT.

Bốn là, năng lực lãnh đạo của một số cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc TU đối với công tác đào tạo TCLLCT, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chưa đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo cán bộ cấp cơ sở hiện nay.

Năm là, một số TU chưa lãnh đạo phát huy tốt vai trò của các doanh nghiệp, doanh nhân và các tổ chức xã hội tham gia công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, TU nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo TCLLCT của Bộ Chính trị, Ban Bí thư để xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận của TU, BTVTU trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo TCLLCT phù hợp điều kiện cụ thể của tỉnh và tổ chức thực hiện thắng lợi các quyết định lãnh đạo đã ban hành.

Hai là, TU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT đặt trong chương trình lãnh đạo toàn khoá của TU đối với các lĩnh vực đời sống xã hội; trong đó nhấn mạnh những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo để không ngừng nâng cao chất lượng công tác đào tạo TCLLCT ở tỉnh.

Ba là, thường xuyên kiện toàn, củng cố TU, BTVTU đủ số lượng, cơ cấu hợp lý; bố trí các đồng chí cấp uỷ viên có phẩm chất, năng lực và trình độ LLCT, trình độ chuyên môn, nhiệm vụ phù hợp để phụ trách công tác đào tạo TCLLCT.

Bốn là, phát huy vai trò của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc TU, vai trò của chính quyền tỉnh, của MTTQVN và các đơn vị, tổ chức, lực lượng xã hội ở tỉnh tham gia công tác đào tạo TCLLCT.

Năm là, TU chỉ đạo các ban tham mưu của TU chủ trì phối hợp với các cấp uỷ trực thuộc và TCT tỉnh để xây dựng quy hoạch và kế hoạch sử dụng cán bộ sau đào tạo TCLLCT; gắn công tác đào tạo cán bộ tại trường với sử dụng cán bộ sau đào tạo ở các cơ quan, đơn vị công tác.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHỮNG NĂM SẮP TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHỮNG NĂM SẮP TỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi và không thuận lợi tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh uỷ ở đồng bằng sông Hồng đối với công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị những năm sắp tới

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là: quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư không những không bác bỏ, mà còn làm sáng tỏ hơn nữa tính đúng đắn khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần củng cố niềm tin tưởng, khát vọng học tập, nghiên cứu LLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng.

Hai là: những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới đất nước, trong đó sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục, đào tạo LLCT đã góp phần quyết

định xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin sắt đá vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

Ba là: các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác đào tạo TCLLCT ngày càng hoàn thiện, tạo cơ sở chính trị, pháp lý vững chắc cho các TU ở ĐBSH lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT.

Bốn là, những chủ trương, nghị quyết của Đảng về cách mạng tổ chức bộ máy của HTCT nước ta hiện nay đã tạo động lực thúc đẩy các TU và các TCT tỉnh ở ĐBSH ra sức nâng cao chất lượng đào tạo TCLLCT cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và tương đương ở địa phương.

Năm là: Sự phát triển mạnh mẽ của KT - XH ở khu vực ĐBSH là điều kiện thuận lợi cho sự lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT của các TU ở ĐBSH.

4.1.1.2. Những yếu tố không thuận lợi

Một là, cuộc cách mạng về tổ chức, bộ máy của HTCT ở nước ta hiện nay, bên cạnh những tác động tích cực như đã trình bày ở trên, sẽ khó tránh khỏi những tác động tiêu cực đến công tác đào tạo TCLLCT ở các tỉnh ĐBSH trong những năm sắp tới.

Hai là: trong những năm sắp tới, đối tượng đào tạo TCLLCT sẽ có những thay đổi theo hướng giảm về số lượng, nâng cao hơn về chất lượng, đòi hỏi TCT tỉnh phải đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, hình thức và phương pháp đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho phù hợp.

Ba là: sự thay đổi về tổ chức, bộ máy dẫn đến đối tượng đào tạo cao hơn trước đây, đòi hỏi TCT tỉnh ở ĐBSH phải nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy TCLLCT.

Bốn là, cuộc đấu tranh địa chính trị diễn ra khốc liệt trên phạm vi toàn cầu nhằm xác lập thế giới đa cực đã và đang tác động sâu sắc đến đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đến mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng Sông Hồng đối với công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị những năm sắp tới

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chi bộ đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên, nhất là cấp ủy viên trong việc quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng về công tác đào tạo LLCT và tăng cường sự lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCLLCT ở địa phương những năm sắp tới.

Hai là, phát huy vai trò của TCT tỉnh và các cơ quan hữu quan tham mưu cho TU, BTVU lãnh đạo công tác đào tạo TCLLCT và tổ chức thực hiện nghị quyết

của TU, BTVTU về công tác này.

Ba là, tiếp tục đổi mới một số nội dung, phương thức lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCELLCT, bảo đảm nâng cao chất lượng công tác đào tạo TCELLCT theo hướng khoa học, hiện đại, sáng tạo, gắn lý luận với thực tiễn, tăng cường kỹ năng thực hành, rèn luyện khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn của học viên TCELLCT

Bốn là, tăng cường sự lãnh đạo của TU, BTVTU đối với công tác đào tạo TCELLCT gắn với tăng cường công tác tư tưởng của đảng bộ, tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THỜI GIAN TỚI

Một là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về sự cần thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của TU đối với công tác đào tạo TCELLCT.

Hai là: Đổi mới một số nội dung lãnh đạo của các TU ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCELLCT.

Ba là: Xây dựng tổ chức bộ máy TCT và đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo TCELLCT

Bốn là: Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong công tác đào tạo TCELLCT, gắn với xây dựng các TCT đạt chuẩn.

Năm là: Tỉnh ủy, BTVTU tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết công tác đào tạo TCELLCT ở các tỉnh ĐBSH.

Sáu là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; sự phối hợp hoạt động của các cơ quan tham mưu TU với TCT trong công tác đào tạo TCELLCT.

KẾT LUẬN

Hiện nay, sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH chịu sự tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan ở cả phương diện tích cực và tiêu cực. Do đó, các tỉnh ủy cần nhận thức rõ các yếu tố tác động để đề ra chủ trương, biện pháp phù hợp nhằm phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực đồng thời xác định rõ phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với công tác đào tạo TCELLCT hiện nay.

Để thực hiện những phương hướng đó, cần có hệ thống giải pháp đồng bộ trên cơ sở phân tích thực trạng lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCELLCT hiện nay. Các giải pháp được thiết kế thành 6 nhóm giải pháp lớn là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và ban giám hiệu các trường chính trị ở các tỉnh ĐBSH, đội ngũ cán bộ, đảng viên, học viên TCELLCT về tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCELLCT; đổi mới một số nội dung lãnh đạo của các tỉnh ủy ở ĐBSH đối với công tác đào tạo TCELLCT; xây dựng tổ chức bộ máy trường chính trị và đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo TCELLCT; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong công tác đào tạo TCELLCT, gắn với xây dựng các trường chính trị đạt chuẩn; tăng cường kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật trong thực hiện chủ trương, nghị quyết của tỉnh ủy về đào tạo TCELLCT ở các tỉnh ĐBSH và tăng cường sự chỉ đạo, phối hợp của các cơ quan Trung ương với các tỉnh trong đào tạo TCELLCT.

Các giải pháp trên có vai trò khác nhau nhưng đều hướng đến tăng cường sự lãnh đạo của các TU ở ĐBSH với công tác đào tạo TCELLCT trong thời gian tới. Vì vậy cần thực hiện đồng bộ, đầy đủ và nghiêm túc trên cơ sở đặc điểm thực tiễn của từng tỉnh ủy để đạt hiệu quả cao nhất.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH BÀI BÁO KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Phạm Thu Hương (2024), “ Thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay”, Tạp chí *Lý luận chính trị và Truyền thông*, chuyên đề số 2 (tháng 10/2024) tr108 -110.
2. Phạm Thu Hương (2025) “ Tăng cường vai trò của Tỉnh ủy Ninh Bình trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị”, Tạp chí *Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 01/12/2025
3. Phạm Thu Hương (2025), “Thu hút nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở đồng bằng sông Hồng ”, Tạp chí *Quản lý nhà nước điện tử*, ngày 31/12/2025